

#### Phẩm 4: NHỊ ĐẾ

Bấy giờ, vua Ba-tư-nặc thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn! Trong Đệ nhất nghĩa đế có Thế đế không? Nếu không thì Trí tuệ ba-la-mật không nên có hai, nếu có thì Trí không nên có một. Nghĩa một hai việc ấy như thế nào?

Phật bảo:

–Đại vương! Thời quá khứ ông đã hỏi bầy Đức Phật về nghĩa hoặc một hoặc hai. Nay ông chẳng nghe, nay ta chẳng nói. Không nghe, không nói tức là nghĩa hoặc một hoặc hai. Hãy lắng nghe khéo suy nghĩ như pháp tu hành. Đây là bài kệ của bầy Đức Phật:

*Vô tướng nghĩa bậc nhất  
Không tự cũng không tha  
Nhân duyên vốn tự có  
Không tự cũng không tha  
Pháp tánh vốn vô tánh  
Là Đệ nhất nghĩa không  
Các pháp hữu vốn hữu  
Ba giả tập giả có  
Không không để thật không  
Vắng lặng, không bậc nhất  
Các pháp do duyên có  
Có, không nghĩa như vậy  
Có, không vốn tự hai  
Như trâu có hai sừng  
Giải thoát thấy không hai  
Hai để thường thấy hai.  
Tâm giải thấy không hai  
Tìm hai không thật có  
Hai để chẳng phải một  
Chẳng hai làm sao được  
Giải thoát là thứ nhất  
Trong đế thường có hai  
Thông đạt không hai này  
Thật vào nghĩa bậc nhất*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thế để huyễn hóa sinh  
Như hoa đốm giữa không  
Đều do tay dụi mắt  
Nhân duyên nên giả có  
Huuyễn hóa thấy huyễn hóa  
Chúng sinh gọi huyễn đế  
Huuyễn sư thấy huyễn pháp  
Đế thật thì đều không  
Đây là chư Phật quán  
Bồ-tát quán cũng vậy.*

Đại vương! Vị Đại Bồ-tát đối với Đế nhất nghĩa đế thường thấu rõ hai đế để giáo hóa chúng sinh. Phật và chúng sinh chỉ là một không hai. Vì sao? Vì chúng sinh không, nên biết Bồ-đề không. Vì Bồ-đề không, nên biết rõ chúng sinh không. Vì tất cả pháp không cho nên không cũng không. Vì sao? Vì Bát-nhã vô tướng nên hai đế hư không, Bát-nhã không từ vô minh cho đến Nhất thiết trí không có tự tướng, không có tha tướng.

Khi thành tựu Ngũ nhãn thấy được chỗ không thể thấy, hành cũng không thọ, không hành cũng không thọ, chẳng phải hành, chẳng phải không hành cũng không thọ, cho đến tất cả pháp cũng không thọ.

Khi Bồ-tát chưa thành Phật thì Bồ-đề tức phiền não, khi Bồ-tát thành Phật thì phiền não tức Bồ-đề, cho nên đối với đế nhất nghĩa không hai. Chư Phật Như Lai cho đến tất cả pháp đều như.

–Bạch Thế Tôn! Vì sao các Đức Như Lai, tất cả Bồ-tát trong mười phương khi thực hành các pháp tướng không xa lìa văn tự.

–Đại vương! Pháp luân là pháp Bản như, Trùng tụng như, Thọ ký như, Bất tụng kệ như, Vô vấn nhi tự thuyết như, Giới kinh như, Thí dụ như, Pháp giới như, Bản sự như, Phương quảng như, Vị tăng hữu như, Luận nghị như, gọi là vị cú. Âm thanh, quả báo, văn tự, ký cú đều như. Nếu người chấp lấy văn tự thì không có hành không.

Đại vương! Văn tự như như là tu tập theo trí tuệ của chư Phật, là căn bản trí mẫu của tất cả chúng sinh, là thể của Nhất thiết trí. Khi chư Phật chưa thành Phật thì lấy đang thành Phật làm trí mẫu, chưa được là tánh khi đã được thành Phật thì là Nhất thiết trí. Bát-

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nhã trong ba thừa tự tánh thường trụ bất sinh, bất diệt. Tất cả chúng sinh lấy Bát-nhã làm giác tánh. Nếu Bồ-tát vô thọ, không văn tự, lìa văn tự, phi phi văn tự. Tu vô tu gọi là tu, được Bát-nhã chân tánh, Bát-nhã ba-la-mật. Đại vương! Bồ-tát hộ trì Phật, che chở, giáo hóa chúng sinh, hộ trì hạnh mười Địa là như vậy.

–Bạch Thế Tôn! Chúng sinh có vô lượng phẩm căn tánh cũng vô lượng, hạnh cũng vô lượng, vậy pháp môn là một hay là hai, hay là vô lượng?

–Đại vương! Tất cả pháp quán chẳng phải một, chẳng phải hai; mà có vô lượng tất cả pháp, cũng chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng. Nếu Bồ-tát thấy chúng sinh thấy một, thấy hai tức không thấy một, không thấy hai. Một, hai là Đệ nhất nghĩa đế.

Đại vương! Hoặc có hoặc không tức là Thế đế. Vì ba đế: Không đế, Sắc đế, Tâm đế thâm nhiếp tất cả các pháp, nên ta nói tất cả pháp không ra ngoài ba đế. Các pháp ngã, nhân, tri kiến, năm thọ ấm... cho đến tất cả pháp đều là không. Căn hạnh của mỗi loại chúng sinh khác nhau nên pháp môn chẳng phải một, chẳng phải hai.

Đại vương! Bảy Đức Phật nói Ma-ha Bát-nhã ba-la-mật. Nay ta nói Bát-nhã ba-la-mật không hai, không khác đại chúng các ông nên thọ trì, đọc tụng, giảng nói kinh này thì được công đức vô lượng, không thể nói hết được. Mỗi Đức Phật giáo hóa vô lượng chúng sinh. Mỗi chúng sinh đều được thành Phật. Khi đã thành Phật lại giáo hóa vô lượng chúng sinh đều thành Phật.

Trên đây Đức Phật đã ba lần nói Bát-nhã ba-la-mật gồm tám vạn ức bài kệ. Trong mỗi bài kệ lại chia thành ngàn phần. Trong một phần lại được phân biệt rõ ràng từng câu, nghĩa lý không cùng tận. Nếu đối với kinh này có một niệm kính tin thì công đức của chúng sinh đó hơn hẳn công đức trong trăm ngàn kiếp ở Thập địa, huống gì thọ trì, đọc tụng, giảng nói thì công đức đồng như chư Phật mười phương không khác; nên biết người này không bao lâu sẽ thành Phật. Khi nghe nói kinh này, trong đại chúng có mười vạn người đắc Tam không nhẫn. Trăm vạn ức người đắc đại không nhẫn Thập địa tánh.

Đại vương! Kinh này tên là kinh Nhân Vương Vấn Bát-nhã Ba-la-mật, các ông nên thọ trì. Kinh này có vô lượng công đức gọi là công đức hộ quốc, cũng là pháp lạc của các quốc vương, cũng là

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

công đức hộ trì nhà cửa, cũng là hộ trì thân của tất cả chúng sinh. Bát-nhã ba-la-mật này che chở cõi nước giống như hào, thành, vách, tường, đao, mâu, kiếm... các ông thọ trì Bát-nhã ba-la-mật cũng giống như vậy.

